

Vinh, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900325413 cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 22 tháng 02 năm 2012
- Vốn điều lệ: 218.460.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Nhà A2-07, Tòa nhà PVNC2-CT2, Số 06, đường Nguyễn Quốc Trị, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Số điện thoại: 02383.844560 Số fax: 02383.566600
- Website: www.pvnc.com.vn
- Mã cổ phiếu: PVA

Quá trình hình thành và phát triển

20/4/1961: Thành lập Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An.

12/1996: Công ty được tổ chức lại theo Chỉ thị 500/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 4495/QĐUB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An trên cơ sở hợp nhất 9 doanh nghiệp độc lập thuộc Ngành Xây dựng Nghệ An với hơn 2400 CBCNV (gồm 4 công ty xây dựng và 5 đơn vị SXKD vật liệu).

19/1/2005: Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần theo Quyết định số 284/QĐ-UB-ĐMDN của UBND tỉnh Nghệ An.

26/3/2007: Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã thông qua việc Công ty trở thành đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và đổi tên thành Công ty cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An.

4/5/2007: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã ra Quyết định số 2397/QĐ-DKVN về việc tiếp nhận Công ty PVNC làm đơn vị thành viên của Tập đoàn.

26/10/2007: Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có Nghị quyết số 3604/NQ-DKVN thông qua Đề án chuyển đổi Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí thành Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC). Theo Nghị quyết này, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sẽ chuyển toàn bộ 2.295.000 cổ phần, tương đương 51% phần vốn mà Tập đoàn đang nắm giữ tại Công ty PVNC sang cho Tổng Công ty PVC. Công ty PVNC là đơn vị thành viên của Tổng Công ty PVC và có vốn điều lệ 100 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty PVC nắm giữ tỷ lệ cổ phần là 10% theo Báo cáo về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn số 1641/XLTK- TCKT ngày 05/4/2010.

12/12/2008: Cổ phiếu của Công ty PVNC chính thức được niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu PVA.



08/10/2010: Đại hội đồng cổ đông bất thường của Tổng công ty ra Nghị quyết số 482/NQ-ĐHĐCĐ nhất trí thông qua đề án chuyển Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An thành Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

19/10/2010: Sở Kế hoạch & Đầu tư Nghệ An đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh tên của Công ty thành Công ty Cổ phần Tổng Công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An với vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

01/3/2011: Tổng công ty vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất.

3/12/2011: Tổng công ty đã kết thúc đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tại Nghị quyết số 41/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2011 và báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước với số vốn điều lệ mới là 218,460 tỷ đồng.

14/12/2011: Sở Kế hoạch & Đầu tư Nghệ An đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh số vốn điều lệ của Tổng công ty là 218,460 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

* Ngành nghề kinh doanh:

- Đầu tư kinh doanh khu công nghiệp, khu đô thị, thủy điện và các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy, điện năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật;

- Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng;

- Tư vấn thiết kế công trình: dân dụng, công nghiệp;

- Tư vấn đấu thầu; tư vấn quản lý dự án;

- Tư vấn giám sát thi công các công trình xây dựng: dân dụng; công nghiệp;

- Kinh doanh xăng dầu;

- Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành, ăn uống đầy đủ, dịch vụ cho thuê văn phòng làm việc;

- Kinh doanh thiết bị điện, thiết bị viễn thông, xe máy, đồ dùng cá nhân và gia đình;

- Dịch vụ công nghệ thông tin;

- Đào tạo nghề ngắn hạn;

- Khai thác, chế biến, mua bán khoáng sản (đá, cát, sỏi, quặng các loại...)

- Kinh doanh phân bón nông nghiệp, các sản phẩm từ nông sản, dịch vụ cây giống;

- Kinh doanh các sản phẩm từ gỗ, khai thác và sơ chế gỗ, đồ mỹ nghệ;

- Môi giới, định giá, quảng cáo, quản lý, đấu giá, tư vấn và kinh doanh bất động sản;

- Quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản.

* Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Nghệ An

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị. Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An tổ chức quản trị theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Văn phòng Tổng công ty gồm các Ban: Tổ chức Hành chính; Tài chính Kế toán; Kinh tế kỹ thuật.

Các đơn vị trực thuộc Tổng công ty gồm các Xí nghiệp trực tiếp thi công.

- Các công ty liên kết:

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu
1.	Công ty CP Xây lắp Dầu khí Hà Tĩnh	Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng	36.000.000.000	51
2.	Công ty CP XD Đô thị Dầu khí Cửa Lò	Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng, kinh doanh bất động sản	36.000.000.000	3,54

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng và phát triển Tổng công ty PVNC thành một Tổng công ty đầu tư xây lắp chuyên ngành theo hướng phát triển ổn định, bền vững.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn. Tái cơ cấu, thay đổi cơ chế quản trị, tập trung thu hồi nợ, từng bước giải quyết các khó khăn về tài chính, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, hoàn tất thanh quyết toán các công trình với Chủ đầu tư. Tập trung đổi mới quản trị doanh nghiệp, tích cực tìm kiếm việc làm để đảm bảo đời sống cho CBCNV.

5. Các rủi ro:

- Tồn đọng vốn trong công nợ phải thu kéo dài đặc biệt là công nợ phải thu các đơn vị thi công ở KCN Hoàng Mai. Ngoài ra việc thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư chậm do các chủ đầu tư cũng gặp khó khăn trong việc thanh toán.

- Áp lực thanh toán rất lớn trong khi thu không đủ bù chi. Về nợ vay ngân hàng, do vay vốn trong thời điểm lãi suất cao nên PVNC phải chịu gánh nặng tiền lãi rất lớn, từ năm 2012 đến nay, PVNC đã phải trả tiền lãi vay 118,537 tỷ đồng tiền lãi suất.

Về nợ thuế, do tình trạng nợ đọng kéo dài nên năm 2015, PVNC đã bị cưỡng chế hóa đơn. Do không xuất được hóa đơn nên việc thanh toán với Chủ đầu tư không thực hiện được. Tình trạng hóa đơn bị cưỡng chế dẫn đến việc các ngân hàng không đồng ý bảo lãnh hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng nên PVNC gặp bế tắc về vốn trong khi triển khai các hợp đồng mới.

Mặc dù đã phải bán bớt tài sản và tích cực tìm kiếm nguồn thu để trả nợ nhưng vẫn chưa giải quyết được hết nợ ngân hàng, nợ thuế. Ngoài ra, các khoản nợ BHXH, nợ khách hàng vẫn phát sinh tăng do chậm thanh toán.

- Việc triển khai thi công, thực hiện các dự án mới gặp nhiều khó khăn, tình trạng không có việc làm kéo dài. Hơn 6 năm nay Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An chưa có điều kiện để triển khai các Hợp đồng mới theo kế hoạch đề ra, chỉ tập trung triển khai một số hạng mục công trình ký lại của các đơn vị trong ngành. Nguồn thu từ các công trình và thu hồi công nợ không đủ để duy trì hoạt động thường xuyên.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tình trạng hóa đơn giá trị gia tăng bị cưỡng chế chưa được tháo gỡ; công tác thu hồi công nợ từ các công trình đạt thấp, công nợ nội bộ lớn thu hồi không đáng kể dẫn đến việc không đáp ứng đủ nguồn vốn SXKD. Việc tìm kiếm công trình mới gặp nhiều khó khăn, thách thức do kết quả SXKD từ năm 2011 đến nay bị thua lỗ, Tổng công ty đang nợ thuế, bảo hiểm xã hội, lương CBCNV, nợ khách hàng, phát sinh lãi vay tại các ngân hàng ngày càng lớn. Do các khó khăn đó nên một số chỉ tiêu kết quả SXKD không đạt so với kế hoạch đã đề ra.

Các chỉ tiêu thực hiện SXKD năm 2019 đạt được:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH 2019/ KH 2019	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	3
I	Chỉ tiêu Sản lượng	Tỷ đồng	20	0		
II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	100,0%	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	30	1,12	3,73%	
3	Lợi nhuận					
3.1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,5	(-1,32)		
3.2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,5	(-1,32)		
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%				
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	0	0,954		
III	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	0	0		
IV	Lao động và thu nhập					
1	Lao động					
	Lao động sử dụng bình quân	Người	22	15	68,2%	
2	Tổng quỹ lương					
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	2	0,65	32,5%	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
V	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0	0	

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP và chứng khoán khác (%)
1.	Nguyễn Ngọc Bằng	Tổng giám đốc	0,12318
2.	Đông Xuân Bình	Phó Tổng giám đốc	0,002426
3.	Phan Quốc Hùng	Phó Tổng giám đốc	0,029525
4.	Nguyễn Văn Phúc	Kế toán trưởng	0,004577

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2019: 20 người. Do tình trạng không có việc làm, lao động sử dụng bình quân trong năm là 15 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2019, Tổng công ty không thực hiện đầu tư mới các lĩnh vực mà chỉ tập trung công tác thu hồi công nợ.